**BÀI 19 : NHÂN DÂN VIỆT NAM KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP XÂM LƯỢC**

**( TỪ 1858- ĐẾN 1873 )**

**A. HỆ THỐNG KIẾN THỨC TRỌNG TÂM**

**I. Liên quân Pháp-TBN xâm lược Việt Nam. Chiến sự ở Đà Nẵng 1858.**

**1. Tình hình Việt Nam giữa thế kỷ XIX - trước khi thực dân Pháp xâm lược.**

\* Trước khi thực dân Pháp xâm lược, Việt Nam là một nước độc lập, nền kinh tế có những bước phát triển nhưng đã bộc lộ những suy yếu:

+ Kinh tế: Nền nông-công- thương sa sút. Ruộng đất rơi vào tay đại chủ, cường hào, nhân dân lưu tán.

+ Chính trị - Xã hội:

- Nội bộ triều đình mâu thuẫn, mất đoàn kết.

- Mâu thuẫn xã hội gay gắt. Phong trào nông dân liên tiếp nổ ra

+ Quân sự: Lạc hậu, không đủ khả năng phòng thủ đất nước.

+ Đối ngoại: Đường lối đối ngoại sai lầm: "Bế quan", "Cấm đạo", ....

 => Nước ta bị cô lập so với thế giới bên ngoài.

**3. Chiến sự ở Đà Nẵng năm 1858.**

a. Những hành động của Pháp

- Ngày 31/8/1858, Liên quân Pháp và Tây Ban Nha giàn trận ở cửa biển Đà Nẵng. Âm mưu của chúng là dùng Đà Nẵng làm bàn đạp tấn công lên Huế, buộc triều đình Huế đầu hàng.

- Ngày 1/9/1858, Pháp gửi tối hậu thư yêu cầu triều đình phải trả lời trong vòng 2 giờ. Chưa hết thời gian trả lời, thực dân Pháp đã cho nã pháo lên bờ, rồi đổ bộ lên bán đảo Sơn Trà.

b. Cuộc chiến đấu của quân dân ta:

- Quân dân ta đã anh dũng chống trả quân xâm lược, đẩy lùi nhiều đợt tấn công của giặc, sau đó thực hiện "Vườn không nhà trống".

- Suốt 5 tháng nổ súng, giặc Pháp vẫn không chiếm được Đà Nẵng.

- Quân dân ta đã bước đầu làm thất bại âm mưu "Đánh nhanh thắng nhanh" của thực dân Pháp.

**II. Cuộc kháng chiến chống Pháp ở Gia Định và các tỉnh miền Đông Nam Kỳ từ 1858** **đến 1862.**

**1. Cuộc kháng chiến ở Gia Định.**

- Ngày 2/9/1859, Pháp đưa quân tới Vũng Tàu.

- Ngày 16/2/1859, Pháp đưa quân tới Gia Định.

- Ngày 17/2/1859, Pháp tấn công thành Gia Định. Quân đội triều đình tan vỡ nhưng các đội dân binh vẫn chiến đấu anh dũng. Kế hoạch "Đánh nhanh thắng nhanh" của thực dân Pháp thất bại.

- Tháng 3/1860, Nguyễn Tri Phương được điều vào chỉ huy mặt trận Gia Định. Ông đã lãnh đạo quân dân xây dựng hệ thống phòng thủ kiên cố.

-Thực dân Pháp sa lầy ở cả 2 mặt trận: Đà Nẵng và Gia Định, nhưng triều Nguyễn vẫn nuôi ảo tưởng chủ hòa, làm cho cuộc kháng chiến của quân dân ta gặp khó khăn.

**2. Kháng chiến lan rộng ra các tỉnh miền**

Đông Nam Kỳ. Hiệp ước 5/6/1862.

- Sau Điều ước Bắc Kinh, Pháp chủ động tấn công Đại đồn Chí Hòa. Cuộc chiến đấu của quân dân ta đã diễn ra quyết liệt nhưng không giữ được Chí Hòa.

- Thừa thắng, Pháp chiếm Định Tường (12/4/1861), Biên Hòa (18/2/1861), Vĩnh Long (23/3/1862).

- Lúc này, quân đội triều đình đã thất bại nhưng cuộc kháng chiến của nhân dân ta phát triển mạnh và lan rộng khắp nơi, gây cho Pháp nhiều tổn thất. Tiêu biểu là chiến thắng Vàm Cỏ Đông của người anh hùng Nguyễn Trung Trực.

\* Thái độ của triều đình:

- Bị thất bại, triều đình Huế buộc phải ký Hiệp ước Nhâm Tuất (5/6/1862) gồm 12 điều khoản, với nội dung chủ yếu là: Cắt hẳn cho Pháp 3 tỉnh miền Đông Nam Kỳ (Gia Định, Định Tường, Biên Hòa).

**III. Cuộc kháng chiến của nhân dân Nam Kỳ sau Hiệp ước 1862.**

**1. Nhân dân 3 tỉnh miền Đông tiếp tục kháng chiến sau Hiệp ước 1862.**

\* Bối cảnh lịch sử:

- Triều đình đã nhu nhược ký với Pháp hiệp ước 1862.

- Phẫn uất trước thái độ của triều đình, nhân dân 3 tỉnh tiếp tục đứng lên chống Pháp.

\* Các phong trào tiêu biểu:

- Cuộc khởi nghĩa của Trương Định.

\* Kết quả, ý nghĩa:

- Gây cho kẻ thù nhiều tổn thất.

- 20/8/1864, cuộc khởi nghĩa của Trương Định thất bại.

**2. Thực dân Pháp chiếm 3 tỉnh miền Tây Nam Kỳ.**

- Chiếm xong 3 tỉnh miền Đông, Pháp tiếp tục mở rộng phạm vi chiếm đóng.

- Năm 1863, Pháp áp đặt xong nền thống trị của mình ở Campuchia. Sau đó chúng yêu cầu triều đình Huế giao nốt 3 tỉnh miền Tây Nam Kỳ.

- Ngày 20/6/1867, quân Pháp kéo đến thành Vĩnh Long, ép Phan Thanh Giản phải nộp thành. Phan Thanh Giản lệnh cho 2 tỉnh còn lại nộp thành cho Pháp.

- Trong vòng 5 ngày, Pháp chiếm gọn 3 tỉnh miền Tây Nam Kỳ: (Vĩnh Long, An Giang, Hà Tiên).

**3. Nhân dân 3 tỉnh miền Tây chống Pháp.**

- Mặc dù 3 tỉnh đã rơi vào tay giặc nhưng các sỹ phu vẫn bám đất, bám dân chống Pháp. Tiêu biểu: Trương Quyền, Phan Tôn, Phan Liêm, Nguyễn Trung Trực, Nguyễn Hữu Huân.

- Trong điều kiện khó khăn, phong trào vẫn sôi nổi, bền bỉ. Cuối cùng bị thất bại.

**B. HỆ THỐNG CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM CỦNG CỐ KIẾN THỨC**

**Câu 1.** Điểm nổi bật của chế độ phong kiến Việt Nam giữa thế kỉ XIX là

 A. Chế độ quân chủ chuyên chế đang trong thời kì thịnh trị

 B. Có một nền chính trị độc lập

 C. Đạt được những tiến bộ nhất định về kinh tế, văn hóa

 D. Khủng hoảng, suy yếu về mọi mặt

**Câu 2.** Nguyên nhân nào dẫn đến hiện tượng lưu tán trở nên phổ biến ở nước ta giữa thế kỉ XIX?

 A. Ruộng đất rơi vào tay địa chủ, cường hào

 B. Đê điều không được chăm sóc

 C. Nhà nước tổ chức khẩn hoang quy mô lớn

 D. Sản xuất nông nghiệp sa sút

**Câu 3.** Trong cuộc chạy đua thôn tính phương Đông, tư bản Pháp đã lợi dụng việc làm nào để chuẩn bị tiến hành xâm lược Việt Nam

 A. Buôn bán, trao đổi hàng hóa

 B. Truyền bá đạo Thiên Chúa

 C. Đầu tư kinh doanh, buôn bán tại Việt Nam

 D. Thông qua buôn bán vũ khí với triều đình nhà Nguyễ

**Câu 4.** Chính sách “cấm đạo” của nhà Nguyễn đã dẫn đến hậu quả gì?

 A. Làm cho Thiên Chúa giáo không thể phát triển ở Việt nam

 B. Gây ra mâu thuẫn, làm rạn nứt khối đoàn kết dân tộc, khiến người dân theo các tôn giáo khác lo sợ

 C. Gây mâu thuẫn trong quan hệ với phương Tây, làm rạn nứt khối đoàn kết dân tộc, bất lợi cho sự nghiệp kháng chiến

 D. Gây không khí căng thẳng trong quan hệ với các nước phương Tây

**Câu 5.** Năm 1857, Napôlêông III lập ra Hội đồng Nam Kì, tiếp đó cho sứ thần tới Huế đòi “tự do buôn bán và truyền đạo”, tăng viện cho hạm đội Pháp ở Thái Bình Dương. Những hành động đó chứng tỏ điều gì?

 A. Pháp muốn đầu tư, hợp tác kinh tế với Việt Nam

 B. Pháp chuẩn bị xâm lược Việt Nam

 C. Việt Nam là đối tác tiềm năng của Pháp

 D. Pháp không quan tâm đến Việt Nam

**Câu 6.** Vào giữa thế kỉ XIX, trước khi bị thực dân Pháp xâm lược, Việt Nam là một quốc gia

A. thuộc địa.

 B. phong kiến lệ thuộc vào nước ngoài.

 C. nửa thuộc địa nửa phong kiến.

 D. phong kiến độc lập, có chủ quyền.

**Câu 7.** Năm 1858 Pháp tấn công Đà Nẵng với chiến thuật

A. đánh lấn dần. B. đánh lâu dài.

 C. "chinh phục từng gói nhỏ". D. đánh nhanh thắng nhanh.

**Câu 8.** Cuộc kháng chiến của quân dân ta ở Đà Nẵng ( từ tháng 8/1958 đến tháng 2/1859 ) đã

 A. làm thất bại hoàn toàn âm mưu “ đánh nhanh, thắng nhanh ” của Pháp.

 B. bước đầu làm thất bại âm mưu “ đánh nhanh, thắng nhanh ” của Pháp.

 C. bước đầu làm thất bại âm mưu “ chinh phục từng gói nhỏ ” của Pháp.

 D. làm thất bại âm mưu “ chinh phục từng gói nhỏ ” của Pháp.

**Câu 9.** Đốt cháy tàu Ét-pê-răng (10/12/1861) trên sông Vàm cỏ là chiến công của

A. nghĩa quânTrương Quyền.

 B. nghĩa quân Nguyễn Trung Trực.

 C. nghĩa Quân Trương Định.

 D. nghĩa quân Tôn thất Thuyết.

**Câu 10.** Nhà Nguyễn ký hiệp ước Nhâm Tuất 1862 với Pháp trong hoàn cảnh nào?

A. Phong trào kháng chiến của ta dâng cao, quân giặc bối rối.

 B. Pháp đã chiếm xong 6 tỉnh Nam Kì.

 C. Phong trào kháng chiến của nhân dân Nam Kì phát triển mạnh.

 D. Quân dân ta đã giành chiến thắng Cầu Giấy lần thư nhất.

**Câu 11.** Đâu **không** phải là nội dung của hiệp ước Nhâm Tuất ( 5/6/1862).

 A. triều đình nhường hẳn cho Pháp 3 tỉnh miền Đông Nam Kì.

 B. bồi thường cho Pháp 20 triệu quan.

 C. triều đình phải mở 3 cửa biển : Ba Lạt, Quảng Yên, Đà Nẵng

 D. triều đình chính thức thừa nhận 6 tỉnh Nam Kì là vùng đất thuộc Pháp

**Câu 12**. Khi biết tin Pháp tấn công Đà Nẵng, Ông đã tự chiêu mộ 300 người, xin Vua được ra chiến trường. Ông là ai ?

A. Phan Văn Trị. B. Nguyễn Trường Tộ.

 C. Phạm Văn Nghị. D. Nguyễn Trị Phương.

**Câu 13.** Ông là người được nhân dân phong “Bình Tây đại nguyên soái”.

A. Trương Quyền. B. Nguyễn Trung Trực.
C. Trương Định. D. Nguyễn Tri Phương.

**Câu 14.** Tại mặt trận Đà Nẵng, quân dân ta đã sử dụng chiến thuật gì chống lại liên quân Pháp -Tây Ban Nha?

A.“ thủ hiểm ”.

B.“ đánh nhanh thắng nhanh ”.

C.“ chinh phục từng gói nhỏ ”.

D. “vườn không nhà trống”.

**Câu 15.** Ngày 17/2/1859 diễn ra sự kiện nào sau đây ?

A. Liên quân Pháp –Tây Ban Nha tấn công Đà Nẵng.

B. Thực dân Pháp tấn công thành Gia Định.

C. Thực dân Pháp tấn công đại đồn Chí Hòa.

D. Triều đình Huế kí với Pháp Hiệp ước Nhâm Tuất.

**Câu 16.** Một trong những âm mưu của thực dân Pháp khi đưa quân từ Đà Nẵng vào Gia Định(2.1959)

A. làm bàn đạp tấn công kinh thành Huế.

B. hoàn thành chiếm Trung kì.

C. cắt đứt con đường tiếp tế lương thực của triều đình.

D. buộc nhà Nguyễn đầu hàng không điều kiện.

**Câu 17.** Năm 1860,quân triều đình **không** giành được thắng lợi trên chiến trường Gia Định do

A. không chủ động tấn công giặc.

B. thiếu sự ủng hộ của nhân dân.

C. quân ít.

D. tinh thần quân triều đình sa sút.

**Câu 18.** Với hiệp ước Nhâm Tuất ( 5-6-1862), nhà Nguyễn đã nhượng hẳn cho Pháp

A. Biên hòa,Gia định,Định tường và đảo Côn Lôn.

 B. Biên hòa,Gia định,Vĩnh Long và đảo Côn lôn.

 C. Biên hòa,Hà Tiên ,Định tường và đảo Côn lôn.

 D. An giang,Gia định,Định tường và đảo Côn lôn.

**Câu 19.** Triều đình Huế thực hiện kế sách gì khi Pháp tấn công Gia Định?

A. Chiêu tập binh sĩ, tích cực đánh Pháp.

B. đề nghị quân Pháp đàm phán.

C. Thương lượng để quân Pháp rút lui.

**Câu 20.** Ai là tác giả của câu nói “bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam, thì mới hết người Nam đánh Tây” ?

A. Nguyễn Trung Trực. B. Nguyễn Tri Phương.

C. Trương Định. D. Hoàng Diệu.

**PHẦN LÀM BÀI CỦA HỌC SINH:**

Họ và tên: ………………………………Lớp: 10……..

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | ***1*** | ***2*** | ***3*** | ***4*** | ***5*** | ***6*** | ***7*** | ***8*** | ***9*** | ***10*** |
| **Đáp án** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Câu** | ***11*** | ***12*** | ***13*** | ***14*** | ***15*** | ***16*** | ***17*** | ***18*** | ***19*** | ***20*** |
| **Đáp án** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |